

Yên Thành, ngày 10 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ:

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 93/2021/TLST-DS ngày 29 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn:** Ngân hàng CSXHVN.

Địa chỉ: CC5, bán đảo L, HL, HM - Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T - Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Hữu T - Giám đốc phòng giao dịch
Ngân hàng chính sách xã hội huyện Y, tỉnh Nghệ An.

*** Bị đơn:** Chị Võ Thị D, sinh năm 1990.

Địa chỉ: xóm X, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1986 (Chồng chị D)

Địa chỉ: xóm X, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

2.Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn NHCSXHVN ông Phan Hữu T, bị đơn chị Võ Thị D và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Văn T thỏa thuận:

Vợ chồng chị Võ Thị D, anh Hoàng Văn T có nghĩa vụ thanh toán cho NHCSXHVN số tiền 51.239.000đ(Năm mươi một triệu, hai trăm ba mươi chín nghìn đồng) trong đó tiền gốc 50.000.000 đồng, tiền lãi 1.239.000 đồng.

Kể từ ngày 31/12/2021 chị Võ Thị D, anh Hoàng Văn T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các

bên thỏa thuận trong Giấy đề nghị vay vốn, kèm phương án sử dụng vốn vay ngày 27/4/2021 và Sổ vay vốn của ngân hàng CSXH Việt Nam ghi ngày 27/4/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc nói trên. Trường hợp trong Giấy đề nghị vay vốn, kèm phương án sử dụng vốn vay và Sổ vay vốn các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay thì lãi suất mà chị D, anh T phải thanh toán cho Ngân hàng được điều chỉnh theo Giấy đề nghị vay vốn, kèm phương án sử dụng vốn và sổ vay vốn mà hai bên đã ký kết.

*Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí cho vợ chồng chị Võ Thị D, anh Hoàng Văn T vì vợ chồng thuộc đối tượng hộ nghèo.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Noinhận:

- Đương sự;
- VKSND H.YênThành;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- TAND tỉnh Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Anh Ngọc